TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẤT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05 /2018/HNGĐ-ST;
Ngày: 08 - 02 -2018;
V/v Ly hôn; tranh chấp nuôi con chung;

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Mai

2. Ông Nguyễn Văn Chiến

Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Hà, Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chung, Kiểm sát viên**.**

Ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 254/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2017, về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXX-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Chu Thị Phương Th , sinh năm 1988. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn Trung Hà, xã Thái Hoà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Phùng Văn X , sinh năm 1988. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn Bách Kim, xã Phú Kim, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, chị Chu Thị Phương Th trình bày như sau:

Chị Th và anh Phùng Văn X tự nguyện kết hôn, có tổ chức cưới trước sự chứng kiến của xóm làng và hai bên họ hàng nội ngoại, có đăng ký kết hôn ngày 29/01/2010 tại UBND xã Thái Hoà, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Cuộc sống chung vợ chồng thời gian đầu bình thường sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chính là anh X hay chơi bời cờ bạc không lo lắng cho vợ con. Khi thua cờ bạc về nhà anh ép chị phải đi vay tiền để trả nợ từ đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng, cuộc sống vợ chồng không hòa thuận, hạnh phúc nên chị Th đề nghị Toà án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phùng Thị Yến N, sinh ngày 06/8/2011 và Phùng Hải Đ , sinh ngày 23/12/2013. Nay ly hôn chị Th yêu cầu được nuôi cả 2 cháu, nếu anh X không đồng ý thì chị yêu cầu được nuôi một cháu và chị nhận nuôi cháu N .

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Yêu cầu khởi kiện của chị Thơm: Chị Th xác định tình cảm vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh X .

Về con chung: Chị Th yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh X đóng góp cấp dưỡng.

Về tài sản chung; công nợ: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Yêu cầu của anh Phùng Văn X : Anh X thừa nhận về điều kiện kết hôn như chị Thơm trình bày là đúng. Theo anh X thì nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do chị Th không chung thuỷ, có mối quan hệ với người đàn ông khác, bản thân anh chưa từng ép chị Th đi vay tiền. Chị Th tự ý về nhà ngoại từ tháng 11/2017 đến nay, anh có gọi gia đình nhà chị đến giải quyết nhưng không có kết quả. Nay anh X thừa nhận việc vợ chồng anh mâu thuẫn là trầm trọng, cuộc sống chung vợ chồng không thể hàn gắn nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phùng Thị Yến N , sinh ngày 06/8/2011 và Phùng Hải Đ , sinh ngày 23/12/2013. Anh X yêu cầu được nuôi cả 2 cháu và không yêu cầu chị Th đóng góp nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ: Anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bà Cấn Thị B - Chi hội trưởng hội phụ nữ thôn Bách Kim cung cấp: Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng giữa anh X và chị Th là do anh X ham chơi nên chị Th mới bỏ về nhà ngoại ở. Hai con của anh X , chị Th từ nhỏ đến nay do bố mẹ đẻ anh X (ông/ bà nội của các cháu) trực tiếp chăm sóc.

Các tài liệu, chứng cứ của vụ án: Bản chính đăng ký kết hôn; bản sao chứng minh thư nhân dân cña chị Th , anh X , bản sao sổ hộ khẩu, bản sao Giấy khai sinh của con chung.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Về việc thực hiện tố tụng của Tòa án và các đương sự: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục của phiên tòa sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Chị Chu Thị Phương Th và anh Phùng Văn X kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn căng thẳng, không thể hàn gắn được. Nay anh X và chị Th đều thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng căng

thắng, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên chị Th yêu cầu ly hôn là có căn cứ đề nghị HĐXX chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung. Nay ly hôn anh X , chị Th đều có nguyện vọng được nuôi cả hai con. Tuy nhiên, xét thấy anh Xuân, chị Thơm đều có đủ điều kiện nuôi con nên đề nghị giao mỗi người nuôi một cháu và giao chị Th nuôi cháu N anh X nuôi cháu Đăng là phù hợp. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về tố tụng: Anh Phùng Văn X cư trú tại xã Phú Kim, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội nên chị Chu Thị Phương Th khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân huyện Thạch Thất giải quyết ly hôn là đúng thẩm quyền theo Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị Phương Th và anh Phùng Văn X kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ tháng 11/2017 đến nay. Nay chị Thơm và anh X đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể đoàn tụ được và chị Th yêu cầu ly hôn anh X đồng ý. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Thơm với anh X là trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Th , cho chị Th được ly hôn anh X phù hợp với Điều 51, Điều 56 và Điều 57 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]- Về con chung: Chị Th , anh X có 02 con chung là Phùng Thị Yến N , sinh ngày 06/8/2011 và cháu Phùng Hải Đ , sinh ngày 23/12/2013. Nay ly hôn anh X và chị Th đều có nguyện vọng nuôi cả 2 cháu và đều có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm cho việc phát triển bình thường của các cháu nên giao anh X , chị Th mỗi người nuôi dưỡng một cháu là phù hợp và giao chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phùng Thị Yến N , giao anh Phùng Văn X nuôi dưỡng cháu Phùng Hải Đ là có căn cứ, phù hợp với Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4]- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Th , anh X không yêu cầu đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nên HĐXX không xem xét.

[5]- Về tài sản, công sức, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[6]- Về án phí: Chị Chu Thị Phương Th phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội.

[7]- Về quyền kháng cáo: Chị Chu Thị Phương Th , anh Phùng Văn X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội. Xử:

1.Chị Chu Thị Phương Th ly hôn anh Phùng Văn X .

2.Về con chung: Giao cháu Phùng Thị Yến N , sinh ngày 06/8/2011 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Phùng Hải Đ , sinh ngày 23/12/2013 cho anh X trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3.Về tài sản, công sức, nợ chung: Chị Th , anh X không yêu cầu Toà án giải quyết

4.Về án phí: Chị Chu Thị Phương Th phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ đã nộp theo biên lai số 0000660 ngày 21/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

5.Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Chị Chu Thị Phương Th , anh Phùng Văn X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKS ND huyện Thạch Thất;
- THA DS huyện Thạch Thất;
- Các Đương sự;
- UBND xã Thái Hòa, Ba Vì;
- Lưu HS+ VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thu Thủy